

Số: 08 /2024/NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày 13 tháng 9 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Điều 5 Quy định chế độ hỗ trợ đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và một số đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 9917/TTr-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 174/BC-BPC ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân; tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 310/BC-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2024 và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 Quy định chế độ hỗ trợ đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và một số đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh

“1. Chế độ khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng: cán bộ nguyên chức thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý

Mức chi: 20.000.000 đồng/người/năm để khám, mua thuốc và bồi dưỡng sức khỏe, sau đó gửi kết quả khám sức khỏe về Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh để quản lý, theo dõi và báo cáo Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ Trung ương theo quy định.

2. Chế độ khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng thuộc diện I

a) Cán bộ đương chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

- Mức chi theo gói khám của bệnh viện (địa điểm khám do Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh đề xuất thông qua Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hàng năm) tối đa 20.000.000 đồng/người/năm cho các đối tượng: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Trưởng đoàn Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh.

- Mức chi theo gói khám của Bệnh viện Đa khoa tỉnh, tối đa 5.000.000 đồng/người/năm cho đối tượng: cán bộ đương chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Ngoài danh mục khám sức khỏe định kỳ đã được ký hợp đồng với Bệnh viện Đa khoa tỉnh, khi có yêu cầu chỉ định của bác sĩ, cán bộ được thực hiện thêm các kỹ thuật cận lâm sàng chuyên sâu theo danh mục do Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh quy định. Cán bộ được hỗ trợ 100% chi phí phát sinh hoặc phần chi phí cùng chi trả 20% khám chữa bệnh bảo hiểm y tế (nếu có). Mức hỗ trợ tối đa 5.000.000 đồng/người/năm cho đối tượng: cán bộ đương chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

b) Cán bộ nguyên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; cán bộ lãnh đạo từ các cấp cục, vụ, viện và tương đương trở lên nghỉ hưu trên địa bàn; cán bộ Lão thành cách mạng; cán bộ Tiền khởi nghĩa; Mẹ Việt Nam Anh hùng; Anh hùng Lực lượng Vũ trang; Anh hùng Lao động; Nghệ sỹ Nhân dân; Thầy thuốc Nhân dân; Nhà giáo Nhân dân.

- Mức chi 10.000.000 đồng/người/năm để khám, mua thuốc và bồi dưỡng sức khỏe, sau đó gửi kết quả khám sức khỏe về Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh để quản lý, theo dõi cho đối tượng: nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Mức chi 1.500.000 đồng/người/năm (gồm tiền khám, tiền hỗ trợ mua thuốc và bồi dưỡng sức khỏe) gồm các đối tượng: cán bộ nguyên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; cán bộ lãnh đạo từ các cấp cục, vụ, viện và tương đương trở lên nghỉ hưu trên địa bàn; cán bộ Lão thành cách mạng; cán bộ Tiền khởi nghĩa; Mẹ Việt Nam Anh hùng; Anh hùng Lực lượng Vũ trang; Anh hùng Lao động; Nghệ sỹ Nhân dân; Thầy thuốc Nhân dân; Nhà giáo Nhân dân.

3. Chế độ khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng thuộc diện II, gồm: cán bộ tham gia 02 thời kỳ kháng chiến, cán bộ tham gia thời kỳ kháng chiến, chống Mỹ và cán bộ hưu đã có sổ khám sức khỏe tại Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh và nghỉ hưu từ năm 2006 trở về trước; các đồng chí là cán bộ đương chức hoặc hưu trí từ ngày 01 tháng 01 năm 2007 trở lại đây, đã từng tham gia kháng chiến chống Mỹ (trước ngày 30 tháng 4 năm 1975), đã có sổ khám tại Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh; Đảng viên 50 năm tuổi Đảng trở lên.

Mức chi 1.000.000 đồng/người/năm (gồm tiền khám, tiền hỗ trợ mua thuốc).

4. Trường hợp một đồng chí thuộc nhiều đối tượng hưởng chế độ khám sức khỏe hàng năm như trên thì được hưởng 01 chế độ khám cao nhất. Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh lập danh sách các đối tượng và thực hiện chế độ này.

5. Khám sức khỏe khi thực hiện quy trình bổ nhiệm

Đối với cán bộ khi thực hiện quy trình bổ nhiệm thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, mức chi khám sức khỏe theo đơn giá do Bệnh viện Đa khoa tỉnh quy định, chi phí khám sức khỏe hàng năm tùy thuộc vào số lượng thực tế. Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh chịu trách nhiệm thanh toán kinh phí khám sức khỏe khi thực hiện quy trình bổ nhiệm cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh định kỳ hàng quý”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 13 tháng 9 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- ĐUK các cơ quan tỉnh, ĐUK doanh nghiệp tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh (2 bản);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TN, NhN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Mạnh Dũng